

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dân số, Bà mẹ - Trẻ em, lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2922/QĐ-BYT ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực Dân số, Bà mẹ - Trẻ em thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2944/QĐ-BYT ngày 16/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh tại Tờ trình số 1455/TTr-SYT ngày 17/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dân số, Bà mẹ - Trẻ em, lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh.
Cụ thể:

- Phụ lục I. Danh mục TTHC trong lĩnh vực Dân số, Bà mẹ - Trẻ em: 02 TTHC mới ban hành thực hiện tại cơ sở khám, chữa bệnh tuyến tỉnh, tuyến xã; 04 TTHC bãi bỏ;

- Phụ lục II. Danh mục 02 TTHC bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thực hiện tại cấp xã.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công):

1. Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC theo nội dung công bố tại Quyết định này và các quy định khác có liên quan đến thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tái cấu trúc quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và đồng bộ, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

Thời hạn chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

2. Chỉ đạo cơ sở khám, chữa bệnh niêm yết công khai nội dung TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ, đơn vị giải quyết và thực hiện giải quyết TTHC theo Quyết định này và Quyết định số 2922/QĐ-BYT ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

Điều 3. Hiệu lực thi hành

- Danh mục TTHC công bố tại Phụ lục I có hiệu lực theo Quyết định số 2922/QĐ-BYT ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Bãi bỏ TTHC tương ứng đã được công bố tại Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh.

- Danh mục TTHC công bố tại Phụ lục II có hiệu lực theo Quyết định số 2944/QĐ-BYT ngày 16/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Bãi bỏ TTHC tương ứng đã được công bố tại Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Y tế; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP;
 Trung tâm TT, KGXV;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Phụ lục I

**DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH VÀ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC DÂN SỐ, BÀ MẸ - TRẺ EM THUỘC
PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THỰC HIỆN TẠI CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH CẤP TỈNH,
CẤP XÃ**

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/ Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định TTHC
1.	1.01433 1.H05	Cấp Giấy chứng sinh	- Nộp trực tiếp tại Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi quản lý người đỡ đẻ hoặc Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi trẻ sinh ra hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kỹ thuật mang thai hộ cho người sinh ra trẻ	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã nộp hồ sơ cấp giấy chứng sinh. - Cơ quan thực hiện: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Cơ quan thẩm quyền quyết định: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	- Trường hợp 1: 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp 2: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không thu phí.	- Nghị định số 207/2025/NĐ-CP ngày 15/7/2025 quy định về sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo; - Thông tư số Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/ Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định TTHC
2.	1.01433 2.H05	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng sinh	Nộp tiếp tại Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã cấp Giấy chứng sinh lần đầu.	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã cấp Giấy chứng sinh lần đầu. - Cơ quan thực hiện: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Cơ quan thẩm quyền quyết định: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy tờ hợp lệ	Không thu phí.	- Nghị định số 207/2025/NĐ-CP ngày 15/7/2025 quy định về sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo; - Thông tư số Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh.

II. DANH MỤC TTHC BÃI BỎ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản VPPL quy định nội dung bãi bỏ	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
1	1.003943. H05	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ	Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp phép kinh doanh dịch vụ lưu giữ tinh trùng, lưu giữ phôi và mang thai hộ	Mã TTHC tại QĐ 2922 là 1.003437 (bị sai tên TTHC)

2	1.003564. H05	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép giấy chứng sinh	Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh	Cơ sở khám, chữa bệnh	
3	1.002150. H05	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh	Cơ sở khám, chữa bệnh	
4	1.002192. H05	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hoặc nhân viên y tế thôn, bản hoặc cô đỡ thôn, bản đỡ đẻ	Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh	Trạm Y tế	Mã TTHC tại QĐ 2922 là 1.002150 (bị sai tên TTHC)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Phụ lục II

**DANH MỤC TTHC BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản VPPL quy định nội dung bãi bỏ	Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định
1.	1.013821.H05	Thực hiện, điều chỉnh, tạm dừng, thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn	Nghị định số 215/2025/NĐCP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể	Chủ tịch UBND cấp xã
2.	1.013822. H05	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn	Nghị định số 215/2025/NĐCP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước,	Chủ tịch UBND cấp xã

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản VPPL quy định nội dung bãi bỏ	Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định
			di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể	